



Anh Hùng Đại Việt

Nguyễn Huệ, Bình Định, Tây Sơn, (1)
Lược thao binh pháp, chiến trường không thua.
Can trường, trí dũng có thừa,
Hành quân tốc chiến, kẻ thù sợ oai.
Phương Nam, nhà Nguyễn khiếp tãi,
Tàn quân Nguyễn Ánh chạy dài qua Miên. (2)
Rạch Gầm, Xoài Mút đánh liền,
Một ngày diệt hết chiến thuyền, Tiền giang. (3)
Bắc phương, dẹp Trịnh, dân an,
Trịnh Tông tự sát, quyền hành vào tay. (4)
Hiển Tông quý trọng anh tài,
Ngọc Hân công chúa, tác thành phu thê.

Chiêu Thống nhu nhược, u mê,
Mãn Thanh cầu cứu, rước về Tàu ô.
“Phù Lê”, Sĩ Nghị giương cờ, (5)
Vạn quân xâm lược tràn bờ nước Nam.
Nguyễn Huệ nặng gánh giang san,
Lập đàn, xung Đế, họp bàn đánh Thanh. (6)
Điều binh thủy, bộ rất nhanh,
Thăng Long giải phóng, mưu thành vẻ vang.
Mùng Năm Tết thắng hiên ngang,
Sáu ngày đã đánh tan hoang quân thù.
Chôn vùi Khương Thượng gò xưa,
Ngàn năm lưu sử Ngọc Hồi – Đống Đa.
Sĩ Nghị thua, vội bôn đào,
Càn Long ngưỡng mộ, vội vào gặp nhau. (7)
Tinh thần ái quốc rất cao,
Chữ Nôm thay chữ Hán vào văn chương.

Dựng xây độc lập, tự cường,
Làm thêm vũ khí, thuyền buồm, rèn binh.
Sáu châu, ba động mất đi,
Hằng mong lấy lại, muôn phần không yên.
Bang giao, sang cống triều thiên,
Cầu hôn công chúa, đất quê đòi về. (8)
Chương trình Nam tiến nhiều khê, (9)
Chưa xong, ngã bệnh, hôn mê, băng hà.
Bốn ngàn năm dựng nước nhà,
Quang Trung – Nguyễn Huệ tài ba, anh hùng.
Kế mưu giỏi, biết điều quân,
Khoan dung, độ lượng, thương dân, hiếu hòa. (10)
Chẳng qua vận số quốc gia,
Khóc Người Áo Vải, dở dang mộng đời. (11)

Nguyễn P. Thúy, 10/01/2011

(1) Nguyễn Huệ sinh năm 1753 tại làng Tây Sơn, quận Nghĩa Bình, tỉnh Bình Định.

(2) Tháng 8 năm 1783, bị quân Tây Sơn truy kích, Nguyễn Ánh chạy ra các đảo Cỏ Long, Cỏ Cốt rồi quay về Phú Quốc. Quân Tây Sơn vây đánh nhưng lúc đó có bão biển, chiến thuyền Tây Sơn phải lui ra. Sau bảy ngày đêm lênh đênh trên biển, Nguyễn Ánh thừa cơ trốn thoát, chạy ra đảo Thổ Chu rồi đầu năm sau tự mình sang Xiêm cầu viện.

(3) Đêm 19 tháng Giêng năm 1785, quân Xiêm lợi dụng thủy triều, xuôi dòng sông Tiền để tấn công Mỹ Tho nhằm phá vỡ đội thuyền phòng thủ của Tây Sơn. Quân Tây Sơn giả thua rút về đoạn Rạch Gầm-Xoài Mút đã được mai phục sẵn. Một trận quyết chiến diễn ra. Trong không đầy một ngày, Nguyễn Huệ đánh cả hai mặt thủy, bộ đã tiêu diệt gần như hoàn toàn 2 vạn quân Xiêm còn Nguyễn Ánh phải chạy sang Xiêm.

(4) Năm 1786, với danh nghĩa “Phù Lê diệt Trịnh”, Nguyễn Huệ đem quân Bắc tiến. Chúa Trịnh bỏ thành Thăng Long chạy và bị dân bắt đem nộp cho Tây Sơn. Trên đường áp giải, Trịnh Tông đã tự sát.

Nguyễn Huệ vào thành Thăng Long yết kiến vua Lê Hiển Tông được vua gả công chúa Lê Ngọc Hân.

(5) Lê Chiêu Thống chạy sang Trung Quốc, cầu viện hoàng đế nhà Thanh là Càn Long. Cuối năm 1788, Càn Long sai Tổng đốc Lương Quảng Tôn Sĩ Nghị chỉ huy 29 vạn quân Thanh hộ tống Lê Chiêu Thống về Đại Việt với danh nghĩa “Phù Lê”, vào chiếm đóng thành Thăng Long.

(6) Ngày 22 tháng 12 năm 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế, niên hiệu Quang Trung. xuất quân tiến ra Bắc Hà.

Chỉ trong vòng sáu ngày, Hoàng đế Quang Trung đã đánh tan quân Thanh, tiến vào thành Thăng Long trưa mùng năm Tết, trong sự chào đón của nhân dân. Xác quân Thanh xếp thành 13 gò đồng lớn, có cây đa mọc um tùm nên gọi là gò Đống Đa.

(7) Vua Càn Long nhà Thanh đã cho sứ giả sang Đại Việt phong vương cho Nguyễn Huệ, rồi mời Hoàng đế Quang Trung sang triều kiến và dự lễ mừng thọ 80 tuổi.

(8) Hoàng Đế Quang Trung giả đã sang triều kiến, cầu hôn với công chúa Thanh và xin đất Lương Quảng (gồm sáu châu thuộc Hưng Hoá và ba động thuộc Tuyên Quang đã bị Tàu xâm chiếm và sát nhập vào Lương Quảng) để thử ý vua Thanh.

(9) Hoàng đế Quang Trung dự định đem hơn 20 vạn quân thủy bộ chia làm ba đường:

- Nguyễn Nhạc dẫn quân theo đường bộ từ Phú Yên vào đánh Gia Định
- Quân bộ của Hoàng đế Quang Trung từ Phú Xuân đi thẳng đến Nam Vang, hợp với quân Chân Lạp kéo về Gia Định, chặn đường chạy của Nguyễn Ánh sang Xiêm.
- Quân thủy của Hoàng đế Quang Trung tiến vào Hà Tiên để ngăn Nguyễn Ánh chạy ra biển.

Trong khi chờ đợi gió biển đổi chiều cho thủy quân xuất trận thì Hoàng đế Quang Trung đã băng hà vào tháng 9 dương lịch năm 1792. Kế hoạch Nam tiến bất thành.

(10) Sau khi đại phá quân Thanh, vua Quang Trung tìm cách xóa bỏ hận thù qua việc chiêu hàng và nuôi dưỡng hàng vạn tù binh nhà Thanh, cúng tế chiêu hồn quân Thanh, và hòa giải với vua Thanh bằng chính sách ngoại giao khôn khéo, xin phong vương và triều cống hàng năm.

(11) Người Áo Vải hay Anh Hùng Áo Vải chính là Nguyễn Huệ.

*** Tham khảo: http://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Hu%E1%BB%87